

Số: 01/GSM-DHĐCD-NQ

Hà Tĩnh, ngày 25 tháng 5 năm 2019

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

(Phiên họp ngày 25 tháng 5 năm 2019 tại Công ty Cổ phần Thủy điện Hương Sơn  
xã Sơn Kim 1, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh)

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN HƯƠNG SƠN**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP thủy điện Hương Sơn;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên Công ty CP thủy điện Hương Sơn năm 2019 số: 01/GSM-ĐHĐCD-BB ngày 25 tháng 5 năm 2019;
- Căn cứ tình hình thực tế của Công ty Cổ phần Thủy điện Hương Sơn.



**QUYẾT NGHỊ:**

**ĐIỀU I:** Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Thủy điện Hương Sơn thông qua các nội dung sau:

**1.1. Báo cáo của Hội đồng quản trị:** (Chi tiết có Báo cáo số: 01/GSM-HĐQT-BC ngày 05/4/2019 của Hội đồng quản trị kèm theo)

**1.2. Tình hình thực hiện kế hoạch và Báo cáo tài chính năm 2018:**

**1.2.1. Tình hình thực hiện kế hoạch năm 2018.**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	TH/KH (%)
1	Sản lượng điện	Triệu Kwh	120	96,120	80,100
2	Tổng giá trị SXKD	Tỷ đồng	136,413	128,538	94,227
3	Doanh thu	Tỷ đồng	124,012	116,853	94,227
4	Chi phí	Tỷ đồng	112,539	111,035	98,664
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	11,472	5,830	50,819
6	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	10,899	5,380	49,362
7	Nộp NSNN	Tỷ đồng	27,048	29,935	110,674

### 1.2.2. Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán.

(Chi tiết có Báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán An Việt kèm theo)

### 1.3. Báo cáo Ban kiểm soát năm 2018:

(Chi tiết có báo cáo số: 01 BC/BKS-GSM ngày 05/4/2019 của Ban kiểm soát kèm theo)

### 1.4. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018:

TT	Nội dung	ĐVT	Giá trị
1	Lợi nhuận chưa phân phối từ năm 2017 chuyển sang	Đồng	34.100.141.286
2	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2018	Đồng	5.380.403.108
3	Lũy kế lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến 31/12/2018	Đồng	39.480.544.394
4	Trích lập Quỹ đầu tư phát triển	Đồng	39.480.544.394
5	Lợi nhuận chia cổ tức	Đồng	0
6	Tỷ lệ chia cổ tức đối với Tổng số CP Công ty	%	0
7	Tổng Lợi nhuận còn lại sau khi phân phối	Đồng	0

Nguyên nhân không thực hiện chia cổ tức năm 2018: Giữ lại dòng tiền để sử dụng làm nguồn vốn đầu tư Dự án Nhà máy thủy điện Hương Sơn 2 và Dự án Nhà máy Điện mặt trời Hương Sơn.

### 1.5. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 :

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Giá trị
I	Sản lượng	10 <sup>6</sup> Kwh	120
II	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	10 <sup>9</sup> đ	141,363
III	Các chỉ tiêu khác		
1	Doanh thu	10 <sup>9</sup> đ	128,512
2	Tổng chi phí	10 <sup>9</sup> đ	108,934
3	Nộp ngân sách Nhà nước	10 <sup>9</sup> đ	30,921
4	Lợi nhuận		
-	Lợi nhuận trước thuế	10 <sup>9</sup> đ	19,577
-	Lợi nhuận sau thuế	10 <sup>9</sup> đ	18,598

### 1.6. Thực hiện đầu tư phát triển Dự án Nhà máy Điện mặt trời Hương Sơn:

Ủy quyền Hội đồng quản trị Công ty chỉ đạo triển khai thực hiện và Quyết định phê duyệt những nội dung công việc liên quan theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước và của Công ty.

### 1.7. Kế hoạch đầu tư năm 2019:

TT	Tên chi tiêu	ĐVT	Giá trị
1	Các hạng mục công trình bổ sung	10 <sup>9</sup> đ	4,8
2	Dự án Nhà máy Thủy điện Hương Sơn 2	10 <sup>9</sup> đ	50
3	Dự án Nhà máy Điện mặt trời Hương Sơn tại huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh	10 <sup>9</sup> đ	50
	Cộng	10 <sup>9</sup> đ	104,8

### 1.8. Quyết toán thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2018 và Kế hoạch năm 2019:

#### 1.8.1. Thực hiện năm 2018:

- Dự toán tổng thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty CP thủy điện Hương Sơn là: 588.000.000 đồng.
- Quyết toán thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2018 của Công ty Cổ phần Thủy điện Hương Sơn: 588.000.000 đồng.

Cụ thể như sau:

TT	Chức danh	Số người	KH (Triệu đồng)	TH (Triệu đồng)	Chênh lệch (Triệu đồng)	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	1	72	72	0	Thù lao
2	Ủy viên HĐQT	6	360	360	0	Thù lao
3	Trưởng BKS	1	60	60	0	Thù lao
4	Thành viên BKS	2	96	96	0	Thù lao
	Cộng	10	588	588	0	

#### 1.8.2. Kế hoạch năm 2019:

TT	Chức danh	Số Người	Đồng/ người/tháng	Năm 2019 (Đồng)	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	1	6.000.000	72.000.000	Thù lao
2	Ủy viên HĐQT	6	5.000.000	360.000.000	Thù lao
3	Trưởng BKS	1	5.000.000	60.000.000	Thù lao
4	Thành viên BKS	2	4.000.000	96.000.000	Thù lao
	Cộng	10		588.000.000	

### 1.9. Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019.

Ủy quyền Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính bán niên và năm 2019 theo đúng quy định của Nhà nước và quy định của Ủy ban chứng khoán trên thị trường chứng khoán;

### 1.10. Tăng tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông hiện hữu.

Công ty Cổ phần Dịch vụ Khách sạn Kim Thành là cổ đông sở hữu 24% Vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Thủy điện Hương Sơn (Mã chứng khoán: GSM) được quyền thực hiện các giao dịch mua thêm cổ phiếu GSM trên Sàn chứng khoán UPCOM để nâng tỷ lệ sở hữu đến 80% Vốn điều lệ Công ty Cổ phần Thủy điện Hương Sơn mà không cần thực hiện thủ tục chào mua công khai theo quy định của Pháp luật.

**ĐIỀU II:** Giao Hội đồng quản trị Công ty tổ chức thực hiện theo quy định hiện hành, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và báo cáo tại Đại hội đồng Cổ đông Công ty kỳ tới.

**ĐIỀU III:** Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 25 tháng 5 năm 2019. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc Công ty theo chức năng, nhiệm vụ căn cứ Quyết nghị thực hiện./.

#### Nơi nhận:

- UBCK Nhà nước;
- Sở GD&ĐT Hà Nội;
- HĐQT, Ban TGD (đề t/h);
- BKS Công ty;
- Website Công ty;
- Lưu VT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

